UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:161 /BC-SNV

Đắk Nông, ngày03 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết 07 năm thực hiện Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức và hoạt động hàng năm của chính quyền cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Công văn số 2923/UBND-TH ngày 03/6/2022 của UBND tỉnh về chủ trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ báo cáo tổng kết 07 năm thực hiện Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức và hoạt động hàng năm của chính quyền cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

Tỉnh Đắk Nông được thành lập từ đầu năm 2004, trên cơ sở chia tách từ 06 huyện phía Nam của tỉnh Đắk Lắk. Hiện toàn tỉnh có 650.926,95 ha diện tích đất tự nhiên, dân số có 637.907 người; có 08 huyện, thành phố; 71 xã, phường, thị trấn; 713 thôn, buôn, bon; gồm có 40 dân tộc anh em cùng sinh sống. Trên địa bàn tỉnh có khoảng 141 km đường biên giới tiếp giáp với Vương quốc Campuchia, trải dài trên 7 xã của 4 huyện Cư Jút, Đắk Mil, Đắk Song và Tuy Đức. Toàn tỉnh có trên 269.224 người theo đạo, chiếm 42,2% dân số, các tín đồ sinh hoạt chủ yếu theo 3 tôn giáo: Phật giáo, Tin lành và Thiên chúa giáo.

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương xây dựng chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND, ngày 06/5/2014 về việc Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức và hoạt động hàng năm của chính quyền cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông *(gọi tắt là Quyết định số 06)*; theo đó, hàng năm chính quyền cấp xã được đánh giá, phân loại tổ chức và hoạt động đã giúp cho bộ máy chính quyền cấp xã nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường công tác quản lý nhà nước đồng thời chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ; đánh giá đúng thực chất hoạt động của UBND cấp xã trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Thực hiện Quyết định số 06, UBND các huyện, thành phố đã triển khai thực hiện đến các xã trên địa bàn, đồng thời thành lập Hội đồng đánh giá, phân loại chính quyền cấp xã để hàng năm xem xét, tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đánh giá đối với chính quyền cấp xã theo quy định.

Căn cứ vào khung tiêu chí đánh giá theo quy định, hàng năm các địa phương tổ chức họp Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã để đánh giá, chấm điểm với từng tiêu chí, tự xếp loại và gửi hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện đánh giá, phân loại đảm bảo theo quy định. Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng đánh giá, phân loại chính quyền cấp xã tiến hành họp xét, đánh giá và đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đánh giá đối với chính quyền các xã.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tổ chức bộ máy chính quyền cấp xã

1.1. Về tổ chức và hoạt động của HĐND cấp xã

- HĐND cấp xã đã bám sát quy chế hoạt động và tình hình thực tiễn của địa phương để ban hành các nghị quyết ngày càng phù hợp, thiết thực với đời sống kinh tế - xã hội hơn; các kỳ họp đã được tổ chức đúng quy định. HĐND cấp xã đã thực hiện được chức năng giám sát các hoạt động của UBND xã, từng bước phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý Nhà nước ở địa phương.

- Thường trực HĐND xã hoạt động thường xuyên, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm việc tổ chức hoạt động của HĐND dân xã, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND xã; triệu tập và chủ tọa các kỳ họp của HĐND xã; phối hợp với UBND xã trong việc chuẩn bị kỳ họp của HĐND xã; đôn đốc, kiểm tra UBND xã và các cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND xã và yêu cầu báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản về tình hình thực hiện nghị quyết của HĐND xã, thi hành các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND xã về tình hình kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND xã có thể trình ra kỳ họp gần nhất của HĐND xã hoặc triệu tập kỳ họp bất thường để HĐND xã xem xét, quyết định khi phát hiện có sai phạm trong việc thực hiện nghị quyết của HĐND xã.

- Các Ban của HĐND xã hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ và báo cáo công tác trước HĐND xã; Thẩm tra báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết do HĐND xã hoặc Thường trực HĐND xã phân công; giúp HĐND xã giám sát hoạt động của UBND xã và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trên địa bàn trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND xã.

- Đại biểu HĐND xã là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân trên địa bàn xã, gương mẫu chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật, chính sách và tham gia vào việc quản lý nhà nước; tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp, các cuộc họp của HĐND xã, tiếp xúc cử tri và báo cáo với cử tri các kết quả kỳ họp. Tham gia thảo luận, chất vấn và quyết định chương trình làm việc kỳ họp về phát triển về kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh và các vấn đề an sinh xã hội, vấn đề nổi cộm, và quyền lợi, ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân; thông qua những vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp HĐND; nghiên cứu và hướng dẫn công dân gửi khiếu nại, tố cáo đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết, đồng thời đôn đốc, theo

dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp đã được quan tâm chú trọng, hầu hết các điểm tiếp xúc cử tri được tổ chức theo đúng quy định, số lượng cử tri tham gia đông, thành phần đại biểu tham dự đầy đủ, các ý kiến, kiến nghị của cử tri đa số được trả lời thẳng thắn, dân chủ.

1.2. Về tổ chức và hoạt động của UBND cấp xã

- UBND cấp xã là cơ quan hành chính hàng ngày tiếp xúc với dân, là nơi trực tiếp tổ chức thực hiện, đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân. Do đó, công tác chỉ đạo, điều hành trong quá trình thực thi chức năng, nhiệm vụ có ý nghĩa rất quan trọng. UBND cấp xã đã xây dựng được Quy chế làm việc, phân công cụ thể công việc cho các thành viên phụ trách từng lĩnh vực công tác, phát huy sức mạnh tập thể, đồng thời nêu bật được vai trò, trách nhiệm cá nhân trong quá trình chỉ đạo, điều hành. Hàng tuần, UBND giao ban với cán bộ, công chức cấp xã, hàng tháng giao ban với cán bộ thôn buôn, bon, tổ dân phố để nắm bắt tình hình thực tế, kịp thời chỉ đạo, điều hành; tuyên truyền và bảo đảm thi hành pháp luật tại địa phương; tổ chức tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo thẩm quyền.

- UBND cấp xã đã xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định; đồng thời, xây dựng kế hoạch 5 năm, kế hoạch và chương trình công tác hằng năm để chỉ đạo thực hiện. Trong hoạt động, UBND cấp xã chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và cơ quan nhà nước cấp trên; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nghị quyết của HĐND; phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, các ban của HĐND; với nhiệm vụ và quyền hạn được giao và kiểm tra, giám sát, cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời theo quy định. UBND xã có chương trình, kế hoạch công tác toàn khóa và theo từng kỳ họp HĐND, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ, công chức, quy định thời gian hoàn thành nhiệm vụ; tập trung chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm đối với những vấn đề lớn, quan trọng, đồng thời xử lý nhanh, nhạy các vấn đề có tính cấp bách của địa phương; giảm tối thiểu các Ban chỉ đạo nhằm tăng trách nhiệm của cơ quan tham mưu và người đứng đầu cơ quan tham mưu trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tính đến hết năm 2021, toàn tỉnh có 35/60 xã đạt nông thôn mới và thành phố Gia Nghĩa đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2021.

1.3. Các tổ chức Chính trị - Xã hội cấp xã

Hiện nay, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đều có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định; các tổ chức Chính trị - Xã hội đều được tổ chức đầy đủ từ xã đến các thôn. Hệ thống Chính trị - Xã hội luôn được củng cố, kiện toàn, đảm bảo đầy đủ cả về số lượng và chất lượng, hiệu quả hoạt động không ngừng được nâng lên. Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể Chính trị - Xã hội các cấp đã thể hiện tốt vai trò và đồng hành cùng với chính quyền trong xây dựng nông thôn mới, hằng năm đều xây dựng và thực hiện tốt

các kế hoạch lồng ghép 19 tiêu chí nông thôn mới với 5 nội dung cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" và thực hiện đúng vai trò giám sát cộng đồng, kết quả đã tổ chức giám sát được nhiều cuộc từ huyện đến thôn về công tác chăm lo Tết cho người nghèo, gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các công trình xây dựng nhà Đại đoàn kết, các tuyến đường giao thông nông thôn; công trình lắp đèn chiếu sáng... Phát huy tinh thần làm chủ và vai trò to lớn của nhân dân trong phòng, chống tội phạm, đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" tham gia phát triển kinh tế - xã hội củng cố Quốc phòng, An ninh, xây dựng Đảng, chính quyền ở cơ sở trong sạch vững mạnh. Vận động nhân dân tự nguyện hiến đất, tiền của và ngày công để làm đường giao thông liên thôn, giao thông ngõ, xóm; vận động nhân dân phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; ở thôn, tổ dân phố

- Đối với cấp xã

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã (gọi tắt là Nghị quyết số 37-NQ/TW); Nghị quyết số 653/NQ-UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 (gọi tắt là Nghị quyết số 653/NQ-UBTVQH14), UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, thống kê diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đối chiếu với các quy định của Nghị quyết số 37-NQ/TW và Nghị quyết số 653/NQ-UBTVQH14. Trên cơ sở số liệu thống kê về diện tích tự nhiên và quy mô dân số thì đến năm 2021, tỉnh Đắk Nông không có đơn vị hành chính cấp xã có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 50% quy định nên chưa thực hiện việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Đối với thôn, buôn, bon, tổ dân phố (gọi tắt là thôn, tổ dân phố)

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/6/2018 của Tỉnh ủy Đắk Nông về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, thống kê diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các thôn, tổ dân phố đối chiếu với các quy định. Ngày 30/9/2019, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/NQ-HĐND về việc sáp nhập, đổi tên và thành lập mới thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sau khi thực hiện sáp nhập, đổi tên và thành lập mới thôn, tổ dân phố, toàn tỉnh có 713 thôn, tổ dân phố (giảm 76 thôn, tổ dân phố). Việc sáp nhập thôn, tổ dân phố nhằm sắp xếp, thu gọn các thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định; sắp xếp, tổ chức lại bộ máy ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố theo hướng tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giảm số lượng người làm việc ở thôn, tổ dân phố để bố trí nâng cao mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị và chất lượng, năng lực công tác, hiệu quả sử dụng đối với đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn,

tổ dân phố; tổ chức thực hiện tốt hơn mô hình tự quản cộng đồng dân cư ở thôn, tổ dân phố.

3. Về số lượng, chất lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố

- Về cơ bản các địa phương đều bố trí đủ số cán bộ, công chức theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về giao số lượng CBCC và những người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính cho các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của UBND tỉnh về giao số lượng CBCC và những người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức; bảo đảm các lĩnh vực công tác, các nhiệm vụ của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã đều có người đảm nhiệm, đáp ứng được việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế chính trị - xã hội của địa phương. Tổng số CBCC cấp xã tính đến thời điểm 31/12/2021 là 1.450 người, trong đó có: 729 cán bộ và 721 công chức.

- Chất lượng cán bộ, công chức cấp xã từng bước được nâng lên đáp ứng yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ của từng chức vụ, chức danh đảm bảo đúng quy định, trong đó tính đến hết 31/12/2021 bao gồm:

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sỹ 25 người, đại học 1.228 người, cao đẳng 50 người, trung cấp 141, 02 sơ cấp, 04 chưa qua đào tạo;

+ Trình độ lý luận chính trị gồm: Cao cấp 88, trung cấp 962, sơ cấp 352;

+ Trình độ tin học: 1.345 chứng chỉ và 13 trung cấp trở lên;

+ Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính: 24; chuyên viên (bồi dưỡng): 1118.

- Việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, công chức cấp xã trên cơ sở các văn bản quy định của Trung ương, văn bản hướng dẫn chuyên ngành như: Giải quyết chính sách đối với số cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do đã bố trí vượt quá quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và số lượng người hoạt động chuyên trách dôi dư do đã bố trí vượt quá quy định tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP; tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; giải quyết chế độ thôi việc theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; nghỉ hưu trước tuổi; nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; hoặc chuyển thành công chức từ cấp huyện trở lên theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập…

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đến năm 2021: 508 người.

+ Trình độ học vấn: THPT 436 người, THCS 67 người, Tiểu học 05 người.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học 131 người, Cao đẳng 69 người, Trung cấp 151 người, Sơ cấp 15 người.

+ Lý luận chính trị: Trung cấp 149 người, Sơ cấp 126 người, bồi dưỡng 06 người.

- Người hoạt động ở thôn, buôn, bon, tổ dân phố là: 2.008 người.

- Việc bố trí và sử dụng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo đúng quy định tại Nghị quyết số 32/2013/NQ-HĐND ngày 19/12/2013 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung Nghị quyết số 32/2013/NQ-HĐND ngày 19/12/2013 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Hiện nay HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 05/5/2022 quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và một số đối tượng công tác khác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (bãi bỏ các Nghị quyết số 32, 49 nêu trên).

4. Kết quả đánh giá, phân loại theo Quyết định số 06

Qua 07 năm triển khai thực hiện Quyết định số 06, UBND các xã, phường, thị trấn đã tiến hành đánh giá, phân loại tổ chức và hoạt động hàng năm, kết quả cụ thể như sau:

- Năm 2014: 32 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 37 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 02 chính quyền cấp xã hoàn thành nhiệm vụ;

- Năm 2015: 33 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 36 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 02 chính quyền cấp xã hoàn thành nhiệm vụ;

- Năm 2016: 31 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 34 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 06 Chính quyền cấp xã hoàn thành nhiệm vụ;

- Năm 2017: 29 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 32 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 06 chính quyền cấp xã hoàn thành nhiệm vụ; 04 chính quyền cấp xã yếu kém;

- Năm 2018: 39 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 28 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 04 chính quyền cấp xã hoàn thành nhiệm vụ;

- Năm 2019: 39 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 39 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 03 chính quyền cấp xã hoàn thành nhiệm vụ;

- Năm 2020: 33 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 36 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ; 02 chính quyền cấp xã yếu kém;

- Năm 2021: 37 chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh; 34 chính quyền cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

(Có bảng biểu chi tiết kèm theo)

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Thông qua việc đánh giá, xếp loại đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường công tác quản lý nhà nước của chính quyền cấp xã; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ; đánh giá đúng thực chất hoạt động của chính quyền cấp xã trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

Thông qua đánh giá, xếp loại khẳng định những mặt ưu điểm, những mặt còn hạn chế, yếu kém, qua đó phát huy những mặt tích cực và khắc phục những mặt còn hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo, quản lý để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở xã. Đồng thời làm cơ sở để giúp cho các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng hoạch định cơ chế, chính sách góp phần xây dựng, củng cố chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh.

Đến nay, các xã, phường, thị trấn đã tiến hành sắp xếp bố trí cơ bản đủ số lượng, đủ cơ cấu đội ngũ CBCC cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Quá trình bố trí sắp xếp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, đủ quy trình, phát huy dân chủ, công khai, đúng người đúng việc, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, góp phần đảm bảo sự ổn định, vững mạnh của hệ thống chính quyền cơ sở; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Các tiêu chí đánh giá phần lớn căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương trong năm, tuy nhiên theo quy định các xã, phải hoàn thiện việc đánh giá và gửi hồ sơ đánh giá về UBND huyện chậm nhất trước tháng 11 hàng năm, tại thời điểm này nhiều tiêu chí đánh giá chỉ có kết quả ước thực hiện (ví dụ: Đánh giá cải cách hành chính chạm nhất gửi về UBND huyện trước ngày 10/11 hằng năm) nên việc đánh giá chưa được chính xác.

- Không quy định rõ về văn bản kiểm chứng đối với từng tiêu chí cụ thể dẫn đến khó khăn trong việc đánh giá, chấm điểm (các tiêu chí còn mang tính chung, chưa cụ thể).

- Một số chính quyền cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tuy nhiên, do lãnh đạo chủ chốt bị xử lý kỷ luật nên bị hạ bậc xếp loại.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Các căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định số 06 của UBND tỉnh đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bằng văn bản khác, như Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003 được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

- Một số tiêu chí để đánh giá, phân loại tổ chức và hoạt động hàng năm của chính quyền cấp xã hằng năm chưa bao quát hết công tác tổ chức, hoạt động của chính quyền cấp xã như: Tiêu chí về mức tăng trưởng kinh tế hằng năm; tiêu chí đánh giá về công tác quản lý nhà nước về đất đai; tiêu chí đánh giá về kết quả thực hiện Bộ tiêu chí về nông thôn mới đối với cấp xã, ….

- Các tiêu chí còn quy định chung, chưa có định lượng và cách thức quy đổi đối với các tiêu chí không có định lượng.

- Tình hình thực tế tại địa phương có nhiều thay đổi nên các tiêu chí đánh giá, phân loại chưa sát với thực tế.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở triển khai thực hiện và các vướng mắc, khó khăn của địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 06, Sở Nội vụ đề xuất, kiến nghị bãi bỏ Quyết định số 06 với các nội dung như sau:

1. Tiêu chí điều chỉnh, bổ sung

- Điều chỉnh khung điểm đối với các tiêu chí đánh giá;

- Tiêu chí đánh giá cải cách thủ tục hành chính điều chỉnh phù hợp với quy định hiện hành;

- Thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước: Đối với tiêu chí này hằng năm HĐND xã không đủ cơ sở để tính thu nhập bình quân đầu người để đảm bảo hơn trong việc đánh giá;

- "Tổ chức và hướng dẫn việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến khích phát triển ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ để phát triển sản xuất phù hợp với địa phương" và tiêu chí "Hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cây trồng vật nuôi trong sản xuất theo quy hoạch, kế hoạch chung; xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh cây trồng và vật nuôi" trong mục Nông – Lâm – Ngư nghiệp cần phải kết hợp đồng bộ với chính sách về nguồn nhân lực thực hiện công tác khuyến nông;

- Điều chỉnh thời gian đánh giá phù hợp với thời gian các địa phương tổng hợp số liệu kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

2. Tiêu chí bãi bỏ

- Tiêu chí "Thực hiện đạt và vượt mức tăng trưởng kinh tế hằng năm ở địa phương theo Nghị quyết của cấp uỷ Đảng, HĐND cùng cấp và cấp trên giao" và tiêu chí "Thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước".

3. Tiêu chí bổ sung mới

- Tiêu chí đánh giá về công tác quản lý Nhà nước về đất đai; tiêu chí đánh giá về kết quả thực hiện Bộ tiêu chí về nông thôn mới đối với cấp xã,… để phù hợp với tình hình thực tế hiện nay;

- Quy định trừ điểm đối với các địa phương có cán bộ, công chức vi phạm pháp luật hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên; tập thể lãnh đạo HĐND, UBND xã bị cấp trên phê bình hoặc xử lý kỷ luật;

- Quy định hạ cấp độ xếp loại chính quyền địa phương xuống một bậc (trừ chính quyền địa phương bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ) đối với chính quyền địa phương có cán bộ chủ chốt (Chủ tịch HĐND, UBND) bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

- Các tiêu chí theo văn bản quy định hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết 07 năm triển khai thực hiện Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông về tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức và hoạt động hàng năm của chính quyền cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, XDCQ (My).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH ĐẮK NÔNG

Nguyễn Thị Thu Hường